

# NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA NHÂN TỐ KHÁCH QUAN VÀ CHỦ QUAN ĐẾN NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM VỀ SỨC KHỎE SINH SẢN

Trần Thị Minh Ngọc

Phân viện Hà Nội - Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Nhận thức là một trong ba mặt cơ bản của đời sống tâm lý con người (nhận thức, tình cảm và hoạt động). Sự hình thành và phát triển nhận thức về sức khỏe sinh sản (SKSS) của sinh viên (SV) Đại học Sư phạm (ĐHSP) chịu ảnh hưởng của rất nhiều nhân tố chủ quan và khách quan khác nhau. Việc phát huy ảnh hưởng tích cực và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của một số yếu tố đến nhận thức của SV ĐHSP về SKSS có ý nghĩa quan trọng. Qua khảo sát thực tế hoạt động nhận thức về SKSS của 1440 SV ĐHSP năm thứ 1,2,3,4 ở (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Nguyên, Vinh) có độ tuổi 17-24 chúng tôi nhận thấy có một số nhân tố ảnh hưởng như sau:

## 1. Ảnh hưởng của một số yếu tố chủ quan

*Bảng 1: Những yếu tố chủ quan có ảnh hưởng đến nhận thức của sinh viên ĐHSP về SKSS*

Nhân tố chủ quan	Ảnh hưởng		
	SL	(%)	Thứ bậc
1. Nhu cầu	1341	93,12	1
2. Tâm thế	1059	73,54	3
3. Tính tích cực nhận thức	1291	89,71	2

Kết quả bảng trên cho thấy: Yếu tố chủ quan có ảnh hưởng lớn đến nhận thức của SV ĐHSP về SKSS. Trong đó yếu tố nhu cầu nhận thức và tính tích cực nhận thức ảnh hưởng mạnh đến nhận thức của SV hơn cả.

**Bảng 2: Mức độ ảnh hưởng của yếu tố chủ quan đến nhận thức của sinh viên ĐHSP về SKSS**

Yếu tố chủ quan	Ảnh hưởng				Có ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
	Thường xuyên		Thỉnh thoảng					
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1. Nhu cầu nhận thức	1045	72,5	298	20,7	1093	93,2	97	6,8
2. Tâm thế	630	43,8	428	29,7	1052	73,5	388	26,5
3. Tính tích cực nhận thức	998	69,3	294	20,4	1292	89,7	148	10,3

**+ Ảnh hưởng của nhu cầu nhận thức:**

Bảng 1 và 2 cho thấy nhu cầu nhận thức có ảnh hưởng lớn đến kết quả nhận thức. Mức độ ảnh hưởng của nhu cầu nhận thức cũng khác nhau: ảnh hưởng thường xuyên (72,5%), thỉnh thoảng (20,7%), không ảnh hưởng (6,8%). 93,1% SV được điều tra có nhu cầu nhận thức và 93,2% SV chịu ảnh hưởng của nhu cầu nhận thức SKSS.

**+ Ảnh hưởng của tính tích cực nhận thức:**

Bảng 1 và 2 cho thấy đa số SV đều cho rằng tính tích cực nhận thức ảnh hưởng lớn đến nhận thức của SV về SKSS. Số lượng SV cho rằng tính tích cực nhận thức ảnh hưởng đến nhận thức chiếm tỷ lệ 89,7%, trong đó ảnh hưởng thường xuyên 69,3% và thỉnh thoảng 20,4%.

**+ Ảnh hưởng của tâm thế:**

Bảng 2 cho thấy 73,5% SV SP cho rằng tâm thế có ảnh hưởng đến nhận thức của họ, trong đó ảnh hưởng thường xuyên 43,8%, thỉnh thoảng 29,7%. Điều đó chứng tỏ tâm thế có ảnh hưởng đáng kể đến nhận thức của SV ĐHSP về SKSS.

Nhìn chung, các nhân tố chủ quan có ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức của SVSP về SKSS, trong các nhân tố đó ảnh hưởng của nhu cầu nhận thức mạnh hơn cả.

**2. Ảnh hưởng của một số yếu tố khách quan**

**Bảng 3: Những yếu tố khách quan có ảnh hưởng đến nhận thức của sinh viên ĐHSP về SKSS**

Yếu tố khách quan	Ảnh hưởng				Có ảnh hưởng		Không ảnh hưởng	
	Thường xuyên		Thỉnh thoảng					
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1. Truyền thông đại chúng	1045	72,5	191	13,3	1236	85,8	204	14,2
2. Bạn bè	922	64,0	256	17,8	1178	81,8	262	18,2
3. Phong tục tập quán	761	52,8	147	10,3	908	63,1	532	36,9
4. Truyền thống	790	54,8	99	6,9	889	61,7	551	38,3
5. Dự luận xã hội	821	57,0	150	10,4	971	67,4	469	32,6
6. Gia đình	875	60,8	258	17,9	1133	78,7	307	21,3

7. Nhà trường	986	68,5	173	12,0	1159	80,5	281	19,5
8. Các tổ chức đoàn thể xã hội	812	56,4	114	7,9	926	64,3	514	35,7
9. Dịch vụ chăm sóc SKSS	262	18,2	77	5,3	339	23,5	1101	76,5
10. Tư vấn	337	23,4	105	7,3	442	30,7	998	69,3
11. Cán bộ y tế	285	19,8	10	0,7	295	20,5	1145	79,5
12. Tờ rơi	239	16,6	75	5,2	314	21,8	1126	78,2

*+ Ảnh hưởng của truyền thông đại chúng:*

Bảng 3 cho thấy yếu tố truyền thông đại chúng (TTĐC) có ảnh hưởng lớn nhất đến nhận thức của SV về SKSS. Tuy nhiên, ảnh hưởng này có tính 2 mặt (tích cực và tiêu cực): Một mặt, TTĐC tăng cơ hội tiếp cận, lựa chọn thông tin, phổ biến các giá trị văn hoá truyền thống, nâng cao nhận thức cho SV về SKSS... Mặt khác, TTĐC cũng có thể làm méo mó các chuẩn mực về SKSS nếu truyền tải những thông tin thiếu lành mạnh, chưa được kiểm soát chặt chẽ.

*+ Ảnh hưởng của bạn bè:*

Giao tiếp bạn bè là nhân tố quan trọng ảnh hưởng vừa tích cực, vừa tiêu cực đến nhận thức của SV về SKSS. Hầu hết những thông tin về SKSS thường đến từ bạn bè đồng lứa, mà SV là những người hiểu biết chưa đầy đủ và thiếu kinh nghiệm về tình dục, thích khám phá cái mới, ưa mạo hiểm, hay bắt chước, tò mò muốn thử nghiệm nên chưa đủ tư cách làm "người cố vấn". Trách nhiệm của lực lượng giáo dục chính thống là phải kiểm soát ngăn chặn ảnh hưởng xấu, lệch lạc của nhóm bạn đến nhận thức của SV, cung cấp kiến thức cơ bản cho họ về SKSS, nhằm giúp họ có những hiểu biết sâu sắc và định hướng đúng các hành vi liên quan đến vấn đề SKSS, hoàn thiện nhân cách người giáo viên.

*+ Ảnh hưởng của yếu tố nhà trường:*

Giáo dục nhà trường được SV xếp thứ 3, sau ảnh hưởng TTĐC và bạn bè. 80,5% số SV cho rằng giáo dục nhà trường có ảnh hưởng đến việc nâng cao nhận thức của SV ĐHSP về SKSS.

Nhìn chung, giáo dục giới tính/ SKSS đã được coi trọng và được triển khai cho học sinh phổ thông trung học trong bài học nội khóa và hoạt động ngoại khóa, nhưng không phải là môn riêng nên chất lượng truyền thụ thông tin hạn chế, quỹ thời gian dành cho nội dung này còn ít. Hơn nữa SKSS là một nội dung mang nhiều ý nghĩa quan trọng, là một vấn đề mới và nhạy cảm, nhiều giáo viên do chưa được đào tạo có hệ thống nên khó tránh khỏi lúng túng, thiếu tự tin, ngại ngùng khi trao đổi điều đó với học sinh, SV. Chính điều đó ảnh hưởng đến kết quả nhận thức của SV về SKSS.

*+ Ảnh hưởng yếu tố gia đình:*

Bảng 3 cho thấy có 78,7% số SV quan niệm gia đình có ảnh hưởng đến nhận thức của họ về SKSS. Đa số SV cho rằng gia đình nên giáo dục cách thức chăm sóc SKSS cho con em ngay từ khi còn nhỏ. Gia đình là môi trường giáo dục SKSS lý tưởng

cho mọi thành viên của mình. Tuy nhiên, trong thực tế gia đình chưa phát huy được vai trò trong việc giáo dục và cung cấp thông tin về các vấn đề giới tính và SKSS cho SV. Một số gia đình còn thờ ơ, vô trách nhiệm đối với con cái, một số không muốn giáo dục con, nhất là con gái về chăm sóc SKSS, do quan niệm bảo thủ và thành kiến. Nhiều bậc cha mẹ vẫn nhìn nhận chủ đề SKSS là một vấn đề kiêng kỵ, họ e ngại trò chuyện, hướng dẫn con cái về SKSS. Nhiều bậc cha mẹ không được tiếp thu giáo dục SKSS chính quy và hệ thống, quan niệm giáo dục SKSS có tính cổ hủ, lạc hậu, kiến thức hạn chế, thành kiến thế hệ, nên họ không đáp ứng được nhu cầu hiểu biết của con cái một cách kịp thời và phù hợp.

*+ Ảnh hưởng của nhân tố truyền thống:*

Nhân tố truyền thống có ảnh hưởng đến kiến thức của SV về giới tính, tình yêu, tình dục, hôn nhân, các bệnh lây truyền qua đường tình dục và biện pháp tránh thai.

Hiện nay, có một số SV tin rằng quan hệ tình dục giúp cho tình yêu bền vững hơn, một bộ phận nữ SV cho rằng nạo thai sớm để chấp nhận hơn về đạo lý, nạo thai ở tháng thứ nhất thì ít có tội hơn nạo thai muộn. Quan niệm sai lầm về quan hệ tình dục và nạo phá thai sẽ đặt SV trước các nguy cơ có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai không an toàn, bệnh lây truyền qua đường tình dục. Đây là một hồi chuông báo động về sự thay đổi theo chiều hướng tiêu cực các phong tục tập quán và truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam.

*+ Ảnh hưởng của phong tục tập quán:*

Phong tục tập quán có ảnh hưởng quan trọng đến nhận thức của SV về SKSS. 63,1% số SV được nghiên cứu đánh giá yếu tố phong tục tập quán có ảnh hưởng đến nhận thức của họ về SKSS.

Những hủ tục lạc hậu như ép duyên... có ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức của SV về SKSS.

*+ Ảnh hưởng của dư luận xã hội:*

Sinh viên ĐHSP xếp ảnh hưởng của DLXH đứng sau ảnh hưởng của TTĐC, bạn bè, nhà trường và gia đình. Số SV cho rằng DLXH thường xuyên ảnh hưởng đến nhận thức của SV chiếm tỷ lệ (57,0%), thỉnh thoảng (10,4%), không ảnh hưởng (32,6%). Trong số này có gần 1/3 số SV nhận thức về SKSS ở mức hiểu, 2/3 số SV nhận thức ở mức biết, nhận thức không đầy đủ, chính xác về SKSS.

*+ Ảnh hưởng của các tổ chức đoàn thể xã hội:*

Số SV có ý kiến sinh hoạt Đoàn thường xuyên ảnh hưởng đến nhận thức của họ chiếm tỷ lệ (56,4%), thỉnh thoảng (7,9%), không ảnh hưởng (35,7%).

Như vậy, nội dung sinh hoạt Đoàn có ảnh hưởng đáng kể đến nhận thức của SV ĐHSP. Các tổ chức đoàn thể xã hội trong đó có Đoàn thanh niên đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục SV. Thông qua hoạt động ngoại khóa, các tổ chức Hội sinh viên và Đoàn thanh niên đã tổ chức nhiều hình thức để giáo dục giới tính, SKSS cho SV. Sinh

viên rất hăng hái, nhiệt tình tham gia mọi phong trào do Hội SV và Đoàn phát động, đặc biệt là các cuộc thi tìm hiểu về chăm sóc SKSS.

*+ Ảnh hưởng của dịch vụ chăm sóc SKSS:*

Gần 3/4 số SV cho rằng dịch vụ chăm sóc SKSS không ảnh hưởng đến nhận thức của SV về SKSS là do SV không được thông tin, tư vấn đầy đủ về các dịch vụ KHHGD, thiếu cơ hội tiếp cận dịch vụ y tế. Hơn nữa SV có tâm lý sợ bị bố mẹ, thầy cô, bạn bè... đánh giá. Nhiều SV đã tìm đến dịch vụ y tế tư nhân chất lượng kém, nên hậu quả nạo phá thai không an toàn rất cao, ảnh hưởng nghiêm trọng, lâu dài tới SKSS của SV cả trong hiện tại và tương lai.

*+ Ảnh hưởng của tư vấn, cán bộ y tế, tờ rơi:*

SV xếp ảnh hưởng của các yếu tố trên đến nhận thức của họ về SKSS ở thứ bậc thấp nhất. Nguyên nhân là SV SP thường ít được tiếp cận tới các thông tin chính xác và đầy đủ qua tư vấn, tờ rơi. Sinh viên thiếu kiến thức về giới tính, tình dục, BPTT, ít được tiếp cận các dịch vụ và phương tiện tránh thai. SV cảm thấy không thoải mái khi đến thăm khám ở các trung tâm y tế dành cho người có gia đình, vì ở đây họ chưa được cảm thông, được tôn trọng. Do đó, SV có tâm lý ngại bày tỏ ý kiến với cán bộ y tế, họ chỉ tìm đến cán bộ y tế khi cần giải quyết hậu quả.

Nhìn chung, có nhiều nhân tố khách quan ảnh hưởng đến nhận thức của SV ĐHSP về SKSS, trong đó các nhân tố có ảnh hưởng lớn là: Truyền thông đại chúng, bạn bè, nhà trường, gia đình, DLXH, các tổ chức đoàn thể xã hội. Các yếu tố tư vấn, dịch vụ CSSKSS, cán bộ tư vấn, tờ rơi ít ảnh hưởng đến nhận thức của SV về SKSS.

### **3. Kết luận**

1. Nhận thức của SV ĐHSP về SKSS chịu sự tác động của nhiều nhân tố chủ quan và khách quan.

2. Ảnh hưởng của nhân tố chủ quan đến nhận thức về SKSS của SV ĐHSP lớn hơn ảnh hưởng của các yếu tố khách quan.